

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ BẢO KIM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ BẢO KIM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO KIM AUTOMOTIVE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAO KIM AUTO ZONE

2. Mã số doanh nghiệp: 3703130223

3. Ngày thành lập: 31/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

741 Đường Mỹ Phước - Tân Vạn, Khu phố 4, Phường Phú Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0383555515

Fax:

Email: baokimautozone@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
4.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520(Chính)
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Đào tạo sơ cấp	8531
14.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
16.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
17.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
18.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
19.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
27.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
28.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
29.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
30.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
31.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
32.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
33.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
34.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
35.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
36.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
38.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
39.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
40.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
41.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
42.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
43.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
44.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
45.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
46.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
47.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
48.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
49.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
50.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
51.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
52.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930

53.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
56.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
57.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
58.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
61.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
62.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
63.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
64.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
65.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
66.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
67.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
68.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
69.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
70.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
71.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
72.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
73.	Tái chế phế liệu	3830
74.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
75.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
76.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
77.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
78.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
79.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
80.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
81.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ NHUNG	Áp Bàu Trư, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.100	81.000.000	2,700	0381900309 37	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	8.100	81.000.000	2,700		
2	LÊ QUỐC CHÍNH	Áp Bàu Trư, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	151.500	1.515.000.000	50,500	0380850360 53	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	151.500	1.515.000.000	50,500		

3	HOÀNG KIM NGÂN	46 Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.400	1.404.000.000	46,800	0011780577 48
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	140.400	1.404.000.000	46,800	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUỐC CHÍNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 13/10/1985 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038085036053

Ngày cấp: 28/06/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Ấp Bàu Tru, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp Bàu Tru, Xã An Bình, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương